

CHUẨN ĐẦU RA NGHỀ LÂM SINH

A - TRÌNH ĐỘ: CAO ĐẲNG

1. Giới thiệu chung về ngành, nghề

Lâm sinh trình độ cao đẳng là ngành, nghề thực hiện các công việc kỹ thuật lâm sinh, đáp ứng yêu cầu bậc 5 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

Người làm nghề lâm sinh có khả năng thực hiện các nhiệm vụ chính sau: Sản xuất vườn ươm; thiết kế trồng rừng; trồng, chăm sóc, bảo vệ, phát triển rừng; thiết kế khai thác, tổ chức và thực hiện khai thác rừng, ngoài ra còn tham gia công tác khuyến nông, kinh doanh sản xuất nông lâm nghiệp.

Khối lượng kiến thức tối thiểu: 1800 giờ (tương đương 65 tín chỉ).

2. Kiến thức

- Trình bày được quy trình kỹ thuật, định mức kinh tế kỹ thuật trồng rừng;
- Liệt kê được kiến thức công nghệ mới về sản phẩm, vật tư cho sản xuất lâm nghiệp;
- Trình bày được các bước xây dựng kế hoạch, tổ chức, thực hiện sản xuất cây giống, trồng rừng;
- Trình bày được quy trình sử dụng thiết bị, công cụ phục vụ trồng rừng và khai thác rừng;
- Trình bày được các kiến thức chuyên môn về sản xuất cây giống, thị trường và chính sách liên quan đến sản xuất cây giống; yêu cầu kỹ thuật trồng một số loài cây lâm nghiệp;
- Mô tả được các bước kỹ thuật trồng, chăm sóc, quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; quy trình lập hồ sơ thiết kế trồng rừng và thiết kế khai thác rừng;
- Trình bày được quá trình thực hiện công tác khuyến nông cơ sở.
- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất, tin học theo quy định.

3. Kỹ năng

- Tuyên truyền, phổ biến được kiến thức chung về chính sách, pháp luật liên quan đến lâm sinh;
- Xây dựng được kế hoạch sản xuất, trồng và khai thác rừng phù hợp với từng loại cây trồng và thị trường tiêu thụ;
- Tính được các chỉ tiêu định mức kinh tế kỹ thuật về trồng rừng và khai thác rừng;
- Đọc được hồ sơ thiết kế trồng, khai thác và thực hiện được công việc trồng và khai thác rừng đảm bảo hiệu quả;

- Xác định được sai phạm, xử lý sai phạm trong trồng, chăm sóc, quản lý bảo vệ, phát triển rừng;
- Thực hiện được quy trình lập hồ sơ thiết kế trồng rừng và khai thác rừng;
- Xây dựng được kế hoạch và tổ chức thực hiện sản xuất giống cây trồng, trồng rừng và khai thác rừng;
- Thực hiện được các bước sản xuất cây giống, trồng, chăm sóc, quản lý, bảo vệ và phát triển rừng;
- Sử dụng thành thạo thiết bị, công cụ phục vụ thiết kế trồng rừng và khai thác rừng;
- Thực hiện được quy trình khai thác rừng;
- Nghiệm thu, đánh giá được kết quả trồng, chăm sóc và khai thác rừng;
- Lập biên bản sai phạm, xử lý được sai phạm trong trồng, chăm sóc, quản lý bảo vệ, phát triển rừng;
- Tổng hợp được thông tin, viết và trình bày báo cáo;
- Tổ chức thực hiện đào tạo tập huấn, chuyển giao kiến thức cho nông dân; tư vấn, dịch vụ nông lâm nghiệp;
- Đánh giá, lập kế hoạch phát triển nông thôn;
- Thực hiện được mô hình sản xuất kinh doanh nông lâm nghiệp.
- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; khai thác, xử lý, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc chuyên môn của ngành, nghề;
- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 2/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của ngành, nghề.

4. Mức độ tự chủ và trách nhiệm

- Có phẩm chất đạo đức tốt và nhận thức đúng đắn về nghề nghiệp, có thái độ hợp tác với đồng nghiệp, tôn trọng pháp luật và các quy định tại nơi làm việc;
- Trung thực và có tính kỷ luật cao, có khả năng làm việc độc lập, sẵn sàng đảm nhiệm các công việc được giao; lao động có chất lượng và năng suất cao;
- Có ý thức học tập, rèn luyện và nâng cao trình độ chuyên môn;
- Chịu trách nhiệm với kết quả công việc của bản thân và nhóm trước lãnh đạo cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp;
- Có khả năng giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi;
- Hướng dẫn tối thiểu, giám sát cấp dưới thực hiện nhiệm vụ xác định;
- Đánh giá chất lượng sản phẩm sau khi hoàn thành kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.

5. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Sản xuất vườn ươm;
- Thiết kế trồng rừng;
- Trồng và chăm sóc rừng;
- Quản lý, bảo vệ rừng;
- Phát triển rừng;
- Thiết kế khai thác rừng;
- Khai thác rừng;
- Cộng tác viên khuyến nông lâm;
- Kinh doanh sản xuất nông lâm nghiệp.

6. Khả năng học tập, nâng cao trình độ

- Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề Lâm sinh, trình độ cao đẳng có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;

- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành, nghề hoặc trong nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.

B. TRÌNH ĐỘ: TRUNG CẤP

1. Giới thiệu chung về ngành, nghề

Lâm sinh trình độ trung cấp là ngành, nghề thực hiện các công việc kỹ thuật lâm sinh, đáp ứng yêu cầu bậc 4 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

Người làm nghề lâm sinh có khả năng thực hiện các nhiệm vụ chính sau: Sản xuất vườn ươm; thiết kế trồng rừng; trồng, chăm sóc, bảo vệ, phát triển rừng; thiết kế khai thác, tổ chức và thực hiện khai thác rừng, ngoài ra còn tham gia công tác khuyến nông, kinh doanh sản xuất nông lâm nghiệp.

Khối lượng kiến thức tối thiểu: 1400 giờ (tương đương 50 tín chỉ).

2. Kiến thức

- Trình bày được kiến thức công nghệ mới về sản phẩm, vật tư cho sản xuất lâm nghiệp;
- Trình bày được các bước sản xuất cây giống, trồng rừng;
- Trình bày được yêu cầu kỹ thuật trồng một số loài cây lâm nghiệp;
- Mô tả được các bước kỹ thuật trồng, chăm sóc, quản lý, bảo vệ và phát triển rừng;
- Xác định được quy trình sử dụng thiết bị, công cụ phục vụ trồng rừng và khai thác rừng;
- Trình bày được kiến thức về tổng hợp thông tin, viết và trình bày báo cáo;
- Trình bày được quá trình thực hiện công tác khuyến nông cơ sở;
- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất, tin học theo quy định.

3. Kỹ năng

- Tuyên truyền, phổ biến được kiến thức chung về chính sách, pháp luật liên quan đến lâm sinh;
- Thực hiện sản xuất giống cây trồng, trồng rừng và khai thác rừng;
- Thực hiện được các bước sản xuất cây giống, trồng, chăm sóc, quản lý, khai thác, bảo vệ và phát triển rừng;
- Sử dụng thành thạo thiết bị, công cụ phục vụ thiết kế trồng rừng và khai thác rừng;
- Đọc được hồ sơ thiết kế trồng, khai thác và thực hiện được công việc trồng và khai thác rừng đảm bảo hiệu quả;
- Thực hiện được quy trình khai thác rừng;
- Thực hiện được hoạt động tư vấn, dịch vụ nông lâm nghiệp;
- Thực hiện được mô hình sản xuất kinh doanh nông lâm nghiệp;
- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; khai thác, xử lý, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc chuyên môn của ngành, nghề;

- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 1/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của ngành, nghề.

4. Mức độ tự chủ và trách nhiệm

- Có phẩm chất đạo đức tốt và nhận thức đúng đắn về nghề nghiệp, có thái độ hợp tác với đồng nghiệp, tôn trọng pháp luật và các quy định tại nơi làm việc;

- Trung thực và có tính kỷ luật cao, có khả năng làm việc độc lập, sẵn sàng đảm nhiệm các công việc được giao; lao động có chất lượng và năng suất cao;

- Có ý thức học tập, rèn luyện và nâng cao trình độ chuyên môn;

- Chịu trách nhiệm với kết quả công việc của bản thân và nhóm trước lãnh đạo cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp;

- Có khả năng giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi;

- Đánh giá chất lượng sản phẩm sau khi hoàn thành kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.

5. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Sản xuất vườn ươm;

- Trồng và chăm sóc rừng;

- Bảo vệ rừng;

- Phát triển rừng;

- Khai thác rừng;

- Cộng tác viên khuyến nông lâm;

- Kinh doanh sản xuất nông lâm nghiệp.

6. Khả năng học tập, nâng cao trình độ

- Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề Lâm sinh trình độ trung cấp có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;

- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành, nghề hoặc trong nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.

DANH SÁCH BAN CHỦ NHIỆM

1. ThS. Phạm Quang Tuấn - Phó Hiệu trưởng, Trường Cao đẳng Công nghệ và Nông lâm Phú Thọ - Chủ nhiệm;
2. ThS. Nguyễn Thị Thanh Thủy - Trưởng khoa Nông lâm, Trường Cao đẳng Công nghệ và Nông lâm Phú Thọ - Phó Chủ nhiệm;
3. ThS. Nguyễn Tiến Ly - Phó trưởng khoa Nông lâm, Trường Cao đẳng Công nghệ và Nông lâm Phú Thọ - Thư ký;
4. ThS. Phạm Hữu Hân - Giảng viên khoa Nông lâm, Trường Cao đẳng Công nghệ và Nông lâm Phú Thọ - Ủy viên;
5. ThS. Dương Danh Công - Chuyên viên, Tổng cục Lâm nghiệp, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn - Ủy viên;
6. KS. Nguyễn Văn Nam - Giảng viên khoa Nông lâm, Trường Cao đẳng Công nghệ và Nông lâm Phú Thọ - Ủy viên;
7. ThS. Ngô Thị Hồng Ngát - Phó Trưởng khoa Nông lâm, Trường Cao đẳng Công nghệ và Nông Lâm Nam Bộ - Ủy viên;
8. ThS. Nguyễn Quang Chung - Trưởng phòng Đào tạo, Trường Cao đẳng Công nghệ và Nông Lâm Đông Bắc - Ủy viên;
9. ThS. Nguyễn Đức Thế - Trưởng phòng, Viện nghiên cứu nguyên liệu giấy - Ủy viên;

DANH SÁCH HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH

1. TS. Phan Thanh Lâm – Phó hiệu trưởng Trường Cao đẳng Nông Lâm Đông Bắc – Chủ tịch Hội đồng
2. KS. Nguyễn Khắc Quang – Trưởng phòng Trường Cao đẳng Công nghệ và Nông lâm Đông Bắc – Phó chủ tịch
3. Th.S Đào Thị Hương Lan – Phó trưởng phòng QLĐT Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Nông nghiệp và PTNT - Thư ký Hội đồng
4. Th.S Nguyễn Xuân Đính - Trường Cao đẳng Cơ điện – Xây dựng và Nông Lâm Trung bộ - Ủy Viên
5. Th.S Nguyễn Thị Thanh Nhân - Giáo viên - Trường Cao đẳng Công nghệ và Nông lâm Nam Bộ - Ủy viên
6. KS Vũ Văn Đảo - Giám đốc Trung tâm SX và DVKH - Ủy viên
7. KS Trần Hữu Chiến - Phó Giám đốc - Công ty cổ phần giống lâm nghiệp vùng Bắc Bộ - Ủy viên
8. Nguyễn Tuấn Hưng - Chuyên viên, Tổng cục Lâm nghiệp - Ủy viên
9. Hoàng Thái Sơn - Chuyên viên Vụ đào tạo chính quy, Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp - Ủy viên